

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Hoài N, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 3, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn*: Anh Lê Thế Á, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 3, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hoài N và anh Lê Thế Á

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Thế A, sinh ngày 13/5/2009 và cháu Lê An N1, sinh ngày 21/7/2017. Giao con chung là cháu Thế Anh và cháu An Na cho chị Phạm Hoài N nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Âu do chị Nhung không yêu cầu.

Anh Lê Thế Á có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Âu lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Nhung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Chị Phạm Hoài N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Âu trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung và các khoản nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí*: Chị Phạm Hoài N chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002308 ngày 18 tháng 10 năm 2021 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành. Trả lại cho chị Phạm Hoài N số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Đà Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nguyễn

